

Phẩm 8: NHÂN DUYÊN CAI DUNG TRAI GIỚI<sup>1</sup>

Bấy giờ Đức Như Lai cùng một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ-kheo Tăng từ tinh xá Kỳ hoàn, nước Xá-vệ đi đến tinh xá của trưởng giả Mỹ Âm, nước Câu-lam-ni. Đức Phật vừa đến cổng thành, đất trời bỗng chấn động, các nhạc cụ bằng ngọc báu không đánh mà tự kêu. Ngay trong ngày hôm ấy mọi thứ độc hại đều biến mất, các điều tốt lành đồng hiện ra. Nhân dân trong nước không ai không cung kính, ngưỡng vọng Đức Thế Tôn.

Trị vì vương quốc lúc bấy giờ là vị quốc vương tên Ưu Điền<sup>2</sup>. Nhà vua tánh tình rất nghiêm khắc, tàn bạo, thích nghe lời dua nịnh, mê đắm dục lạc, luôn nghi ngờ người khác nên truyền lệnh sắp đặt hai vị phu nhân cận kề hai bên thay phiên nhau hầu hạ. Cả hai vị Hoàng hậu đều có nhan sắc diễm lệ, đẹp nhất nước. Vị phu nhân hầu bên trái tên Chiếu Đường là người có tánh kiêu ngạo, chỉ thích làm những việc ác, ganh ghét, sàm tấu bậc hiền lương, vu khống người vô tội. Vị phu nhân hầu bên phải tên Cai Dung là người hiền hậu, nhân ái, tánh nết khiêm cung, hòa nhã, luôn tự kiểm chế trong nếp sống thanh bạch, đạo đức không ai sánh bằng. Nhà vua rất quý trọng đức hạnh ấy nên việc gì cũng tâm sự. Hoàng hậu Chiếu Đường trong lòng ghen ghét, gièm pha hết lời nhưng nhà vua biết rõ đức hạnh của Cai Dung nên không tin lời sàm tấu ấy.

Hoàng hậu Cai Dung có một vị lão hầu tên Độ Thắng thường ra chợ mua hương. Một hôm, trên đường trở về được người mách bảo nên thẳng đến tinh xá. Từ đó, mỗi ngày Độ Thắng đều đến đó kính thành tu tập. Bà giảm bớt tiền mua hương, góp lại để dành cúng dường trai phạn cho Đức Phật và các vị Tỳ-kheo. Đức Phật thuyết pháp, bà lão chú tâm nhớ mãi không quên. Khi cúng dường xong trở về cung, Độ Thắng ngang qua chợ lấy hương. Nường theo công đức cúng dường ấy, nên mùi hương tỏa ra thơm ngát, cân lượng cũng tăng lên gấp bội ngày thường. Khi bị Hoàng hậu hỏi, vị lão hầu không trả lời được nên thật tình bày tỏ:

–Mỗi lần đi chợ, thần đều bớt tiền mua hương tích góp lại để cúng trai phạn cho Đức Phật và chư Tăng và được nghe giáo pháp sâu xa, nghĩa lý vi diệu mà ở thế gian chưa từng được nghe.

Hoàng hậu Cai Dung nghe đến tiếng Phật bỗng nhiên trong lòng hoan hỷ, tự nghĩ: “Lòng ta thật hân hoan vui sướng. Làm sao để được nghe giáo pháp tối diệu ấy?”, liền bảo Độ Thắng:

–Lão hãy nói lại lời Đức Phật dạy để ta nghe thử.

Vị lão hầu thưa:

–Thân của lão thần thấy hèn, miệng không thanh tịnh nên không dám tự tiện tuyên lại lời dạy tôn quý của Đức Như Lai. Xin Hoàng hậu hãy dời gót đến chỗ Đức Phật nghe pháp rồi trở về.

Hoàng hậu truyền bảo vị lão hầu rời cung đến tinh xá và căn dặn cẩn thận:

–Lão cần phải ghi nhớ đầy đủ nghi thức trong buổi thuyết pháp của Đức Phật.

Độ Thắng chưa trở về mà phu nhân và người hầu đã đứng chờ trong sân.

Đức Phật truyền dạy vị lão hầu Độ Thắng:

–Lão bà hãy trở về cung nói pháp, sẽ có nhiều người được độ thoát. Nghi thức của

<sup>1</sup>. Hay Phẩm tiền thân của Hoàng hậu Cai Dung.

<sup>2</sup>. Ưu-diễn (Pāli: Udayana): còn dịch là Vu-diễn, Ưu-đà-diên, Ưu-đà-diễn-na, Ô-đà-diễn-na-phật-sai.

buổi thuyết pháp trước nhất phải thiết đặt một tòa cao.

Độ Thắng vâng lời Phật dạy, trở về cung tuyên lại đầy đủ lời của Đức Phật dạy. Hoàng hậu Cai Dung hoan hỷ mở rường lấy y xếp thành tòa cao. Lúc ấy vị lão hầu Độ Thắng nương theo oai thần của Đức Phật, thuyết pháp như Bạc Đạo Sư đã giảng.

Hoàng hậu Cai Dung và các nàng hầu tâm không còn nghi ngờ, tiêu trừ tất cả các niệm ác, đắc được quả Câu hạng<sup>3</sup>. Ngay lúc ấy, Độ Thắng cũng đắc được Tổng trì<sup>4</sup>.

Chiếu Đường trong lòng càng thêm oán hận, ganh ghét, rất nhiều lần sàm tấu với vua. Nhưng vua ngược lại còn quở trách:

–Người thật hiểm độc, xúc xiểm, vu khống đức hạnh của Dung hậu, người luôn giữ gìn tiết hạnh đáng quý.

Trong tâm của Chiếu Đường rất oán ghét chỉ muốn làm hại hoàng hậu Cai Dung nên bí mật tâu vua:

–Hoàng hậu Cai Dung thường sai người hầu đến chỗ Đức Phật giao tình phóng đãng, có ý dâm dật, bất chánh. Thiếp tình cờ bắt được, vì lòng trung trực, đã nhiều lần khuyên can mà Dung hậu vẫn không bỏ.

Nhà vua cũng bắt đầu sinh lòng nghi ngờ hoàng hậu Cai Dung. Chiếu Đường trong lòng mưu tính thâm nghi: “Dò xét cô ta trong ngày trai giới thì tất biết mà thôi”. Chiếu Đường cho người dò xét ngày trai giới của Dung hậu. Đúng ngày trai giới ấy trong cung có tiệc vui, Chiếu Đường liền tâu với đức vua:

–Hôm nay là ngày vui, Bệ hạ nên mời hoàng hậu Cai Dung đến dự.

Nhà vua truyền tuyên chiếu mời. Mọi người theo lệnh vua đều đến dự hội chỉ có Hoàng hậu Cai Dung vì đang giữ trai giới nên không vâng lệnh đến dự. Nhà vua cho người mời đến ba lần nhưng Hoàng hậu vì giữ giới nên vẫn không đến. Nhà vua vô cùng giận dữ, sai người giải hoàng hậu ra khỏi phòng, trói lại trước cung, dùng xạ tiễn hành hình. Hoàng hậu Cai Dung tâm không sợ hãi, vẫn một lòng hướng về Đức Phật. Nhà vua tự mình giương cung bắn, nhưng mũi tên lại bay ngược lại hướng vua. Các lần sau lần nào mũi tên cũng bay ngược trở lại hướng vua. Bấy giờ, vua vô cùng kinh hãi, hoảng sợ buông rơi cung tên, hỏi:

–Người dùng pháp thuật gì mà sao làm được việc ấy?

Phu nhân tâu:

–Thiếp chỉ phụng thờ Đức Như Lai, quy y ba Bạc tôn quý. Sáng nay vâng giữ trai giới của Đức Phật, không ăn sau giờ Ngọ và còn tu tập hành trì tám giới pháp, không trang điểm thân thể, có lẽ là Đức Thế Tôn thương xót nên được như vậy.

Nhà vua thốt lên:

–Lành thay! Lẽ nào lại có việc như nàng nói sao?

Nhà vua lập tức đến tinh xá bày tỏ niềm tin phục, quy kính Đức Phật. Đúng lúc đó có tin quốc gia thù địch đưa đoàn quân đông đảo, hùng mạnh xâm nhập biên giới, đức vua phải đích thân ra trận nên truyền lệnh giao cho Phạm chí Kiết Tinh quyền thống lĩnh chính sự của quốc gia. Chiếu Đường vui sướng nói:

–Cha ta đang nắm giữ việc quốc chính, ta chắc chắn giết y thị được thôi.

Sau khi đức vua ra trận, cô ta cùng cha lập mưu thiêu chết Cai Dung và các vị thị

3. Câu hạng: Thánh vị đầu tiên trong tứ quả A-la-hán, tức quả Dự lưu hay Sơ quả Tu-đà-hoàn (Pāli: Sotapanna, Sanskrit: śrotāpanna).

4. Tổng trì: (Sanskrit: Dhāranī): tức niệm tuệ lực có thể tổng nhiếp, chấp trì vô lượng Phật pháp mà không thể mất.

nữ của nàng, rồi tuyên bố dối trá là họ bị nạn lửa thiêu chết. Cả hai cha con cho là có thể giấu kín được độc kế nhưng sự việc bị phát hiện, nhà vua vô cùng phẫn nộ, đuổi Kiệt Tinh ra khỏi nước, vì ông ta là tu sĩ Bà-la-môn nên được tha tội chết; còn Chiêu Đường và đồng bọn đều bị giam vào hầm tối dưới đất. Sau đó, nhà vua truyền lệnh dẹp trừ tà giáo, rộng truyền Phật pháp khắp nơi.

Khi ấy, các vị Tỳ-kheo từ tòa ngồi đứng dậy thưa hỏi Đức Phật:

–Hoàng hậu và các vị thị nữ tinh tấn như vậy, đã thấy chân lý đạt được Sơ quả Tu-đà-hoàn, không rõ vì tội gì mà bị lửa hại mạng? Cúi mong Đức Thế Tôn dạy rõ điều chúng con chưa hiểu.

Đức Phật dạy các vị Tỳ-kheo:

–Trong quá khứ, tại thành Ba-la-nại. Có năm trăm cô dâm nữ muốn mời những người nghèo hèn, đói rách để đích thân cứu tế. Vào thời đó, có một vị Bích-chi-phật tên là Ca-la đi hóa đạo, dạy bảo mọi người giữ năm giới. Nam nữ trong nước đều hướng lòng theo ngài. Năm trăm cô gái rất tức giận bảo nhau:

–Tại sao ông ấy đến đây làm mất khách của chúng ta?

Tất cả đều sinh tâm oán giận nên bàn kế để hãm hại ngài. Hôm sau Đức Phật Ca-la vào thành theo thứ tự khát thực đi đến nhà của các cô dâm nữ. Các cô gái rất phẫn nộ cùng chạy ra lấy than củi đang cháy trong lò ném vào người Đức Ca-la, làm thân ngài bị cháy bỏng mà trong lòng không chút hối hận. Đức Ca-la liền hiện thân tức bay lên hư không. Các cô gái hoảng sợ, khóc lóc, hối hận vì tội lỗi đã làm, quỳ thẳng đầu hướng lên cao bày tỏ:

–Chúng con ngu si không biết Đấng Tối Chân, thật là đại khờ mê muội nên làm tổn hại đến Bạc Thánh. Chúng con tự biết đã phạm rất nhiều lầm lỗi, tội ác như núi. Cúi mong Ngài xót thương tha thứ để chúng con được tiêu trừ tội lỗi nặng nề.

Theo lời khẩn thỉnh, Đức Ca-la liền hạ thân xuống và nhập Niết-bàn. Các cô gái cùng nhau xây tháp cúng dường xá-lợi.

Đức Thế Tôn dạy tiếp:

–Các dâm nữ lúc đó nay chính là hoàng hậu Cai Dung và các thị nữ. Tội hay phước đều theo đuổi con người, dù lâu xa nhưng không có gì là không báo ứng rõ ràng.

Khi Đức Phật thuyết bài pháp ấy, tất cả người già trẻ trong nước đều hoan hỷ, tin tưởng vâng theo lời Phật dạy, quy y Ba ngôi báu, nhận lãnh giới pháp rồi ra về.

Đức Phật và các vị Tỳ-kheo cũng trở về tinh xá Kỳ hoàn tại nước Xá-vệ.